kythithpt.com
Thi thử online • Luyện như thi thật

ĐỀ THI THỬ TRỰC TUYẾN

(Đề thi có 2 trang)

CUỐI KỲ 1 - NĂM HỌC 2026–2027

MÔN: VẬT LÝ - LỚP 12

*Thời gian làm bài: **50 phút**, không kể thời gian phát đề*

Phát hành ngày 19/09/2026

Họ và tên: .....

Số báo danh: .....

Mã đề: L12.CK1.086

PHẦN I. TRẮC NGHIỆM

Câu 1. Một lượng nước khối lượng $0,7$ kg đang ở đúng nhiệt độ sôi $100\ ^\circ$C nhiệt hoá hơi riêng của nước là $2260 \cdot 10^3$ J/kg. Nhiệt lượng cần cung cấp để lượng chất ấy hoá hơi hoàn toàn bằng

A. 2260 kJ **B.** 3229 kJ **C.** 1582 kJ **D.** 1582000 kJ

Câu 2. Với một lượng khí xác định ở nhiệt độ không đổi, định luật Boyle phát biểu rằng

A. $pV =$ hằng số **B.** $p + V =$ hằng số **C.** $\dfrac{V}{T} =$ hằng số **D.** $\dfrac{p}{V} =$ hằng số

Câu 3. Nhiệt dung riêng của một chất là nhiệt lượng cần cung cấp để

A. một kilôgam chất ấy nóng thêm một trăm độ.

B. một kilôgam chất ấy nóng thêm một độ.

C. cả vật nóng thêm một độ.

D. một kilôgam chất ấy chuyển hoàn toàn sang thể lỏng.

Câu 4. Hình thức truyền nhiệt nào có đặc điểm: năng lượng truyền qua va chạm giữa các phân tử, chủ yếu trong chất rắn?

A. Đối lưu. **B.** Thực hiện công. **C.** Bức xạ nhiệt. **D.** Dẫn nhiệt.

PHẦN II. TRẢ LỜI NGẮN

Câu 5. Vật nhỏ nguội trong phòng giữ $T_{mt} = 28^\circ$C. Ban đầu $T_0 = 124^\circ$C sau $t_1 = 15$ phút đo được $T_1 = 76^\circ$C. Dùng $T(t) = T_{mt} + (T_0 - T_{mt})e^{-t/\tau}$, $\tau > 0$ và t theo phút; không đổi pha, nhiệt độ phòng không đổi. Tính hằng số thời gian τ theo phút (làm tròn đến hàng phần mười).

Câu 6. Một lượng khí ở áp suất không đổi có thể tích 2 lít ở 45 °C. Đun đẳng áp tới 100 °C. Tính thể tích khí lúc này (làm tròn đến hàng phần mười).

PHẦN III. TỰ LUẬN

Câu 7. Đổi nhiệt độ 19 °C sang thang Fahrenheit.

.....

.....

.....

Câu 8. Hai bình riêng chứa cùng loại khí lí tưởng, dùng cùng hằng số khí R; các áp suất đều là áp suất tuyệt đối. Bình A: $p_A = 300$ kPa, $V_A = 1$ L, $T_A = 450$ K. Bình B: $p_B = 400$ kPa, $V_B = 1,5$ L, $T_B = 550$ K.

.....

.....

.....